

PHÁP LỆNH

TỔ CHỨC ĐIỀU TRA HÌNH SỰ

Căn cứ vào Điều 100 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào các điều 92, 93 và 94 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Pháp lệnh này quy định tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan điều tra hình sự, của các cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra hình sự; nhiệm vụ, quyền hạn trong hoạt động điều tra hình sự của Bộ đội biên phòng, Hải quan và Kiểm lâm.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Tổ chức cơ quan điều tra.

1- Các cơ quan điều tra theo Bộ luật tố tụng hình sự gồm có:

- Cơ quan điều tra của Lực lượng Cảnh sát nhân dân;
- Cơ quan điều tra của Lực lượng An ninh nhân dân;
- Cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân;
- Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân.

2- Ngoài các cơ quan điều tra quy định tại khoản 1 Điều này, trong Lực lượng Cảnh sát nhân dân, Lực lượng An ninh nhân dân và trong Quân đội nhân dân còn có các cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định của Pháp lệnh này.

Điều 2

Nhiệm vụ của cơ quan điều tra.

1- Cơ quan điều tra tiến hành điều tra tất cả các tội phạm, áp dụng mọi biện pháp do Bộ luật tố tụng hình sự quy định để xác định tội phạm và người đã thực hiện hành vi phạm tội, lập hồ sơ, đề nghị truy tố; tìm ra nguyên nhân và điều kiện phạm tội, yêu cầu các cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng các biện pháp khắc phục và ngăn ngừa.

2- Các cơ quan được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Pháp lệnh này, trong khi làm nhiệm vụ của mình mà phát hiện sự việc có dấu hiệu phạm tội thì tiến hành một số hoạt động điều tra nhằm kịp thời phát hiện tội phạm và người đã thực hiện hành vi phạm tội, chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra có thẩm quyền.

Điều 3

Nguyên tắc hoạt động điều tra.

Hoạt động điều tra phải tôn trọng sự thật, tiến hành một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ, làm rõ những chứng cứ xác định có tội và chứng cứ xác định vô tội, những tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm của bị can nhằm phát hiện chính xác, nhanh chóng mọi hành vi phạm tội, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Mọi hoạt động điều tra phải tuân theo pháp luật, chấp hành các nguyên tắc do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Cơ quan điều tra cấp dưới chịu sự chỉ đạo của cơ quan điều tra cấp trên.

Điều 4

Hoạt động điều tra của Bộ đội biên phòng, Hải quan và Kiểm lâm.

Đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan và cơ quan Kiểm lâm tiến hành điều tra theo quy định của Điều 93 Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định tại Chương V Pháp lệnh này.

Điều 5

Trách nhiệm chấp hành các quyết định và yêu cầu của người tiến hành điều tra.

Các cơ quan, tổ chức hữu quan và công dân phải chấp hành những quyết định, yêu cầu của Thủ trưởng cơ quan điều tra, của điều tra viên, của Thủ trưởng và những cán bộ được phân công làm nhiệm vụ điều tra của các cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, của Thủ trưởng đơn vị Bộ đội biên phòng, Thủ trưởng cơ quan Hải quan, Thủ

trưởng cơ quan Kiểm lâm và những cán bộ được giao nhiệm vụ điều tra của các cơ quan này trong khi tiến hành điều tra.

Các cơ quan, tổ chức hữu quan phải trả lời bằng văn bản về việc thực hiện các quyết định, yêu cầu đó.

Điều 6

Kiểm sát hoạt động điều tra.

Viện kiểm sát nhân dân kiểm sát việc tuân theo pháp luật, bảo đảm hoạt động điều tra của cơ quan điều tra, của các cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, của đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan và cơ quan Kiểm lâm phải tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh này.

Viện kiểm sát phải phát hiện kịp thời những vi phạm pháp luật trong hoạt động điều tra và đề ra những biện pháp khắc phục.

Cơ quan điều tra các cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan và cơ quan Kiểm lâm phải thực hiện những yêu cầu, quyết định của Viện kiểm sát.

Điều 7

Việc tham gia của các tổ chức xã hội và của công dân trong hoạt động điều tra.

1- Mặt trận Tổ quốc, các thành viên của Mặt trận và công dân đều có quyền và nghĩa vụ tham gia các hoạt động điều tra theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2- Trong hoạt động điều tra, cơ quan điều tra, các cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan và cơ quan Kiểm lâm phải dựa vào sự giúp đỡ của nhân dân, có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức xã hội và công dân thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

3- Khi phát hiện những hành vi trái pháp luật trong hoạt động điều tra, các tổ chức xã hội và công dân có quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo với Viện kiểm sát nhân dân, với các cơ quan có thẩm quyền. Các cơ quan này có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời.

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN ĐIỀU TRA

MỤC A

CƠ QUAN ĐIỀU TRA VÀ CÁC CƠ QUAN KHÁC CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN ĐƯỢC GIAO NHIỆM VỤ TIẾN HÀNH MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU TRA.

Điều 8

Thẩm quyền điều tra của cơ quan điều tra và các cơ quan khác của Lực lượng Cảnh sát nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

Cơ quan điều tra và các cơ quan khác của Lực lượng Cảnh sát nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, điều tra tất cả các tội phạm quy định tại các chương từ Chương II đến Chương X Phần "Các tội phạm" của Bộ luật hình sự, trừ những tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của cơ quan điều tra của Lực lượng An ninh nhân dân, cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân và những trường hợp do cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tiến hành điều tra. Đối với các tội phạm quy định các điều 94, 95, 96 và 97 của Bộ luật hình sự, việc phân công trách nhiệm điều tra giữa các cơ quan điều tra của Lực lượng Cảnh sát nhân dân và Lực lượng An ninh nhân dân do Bộ trưởng Bộ nội vụ quyết định.

Điều 9

Nhiệm vụ, quyền hạn điều tra của cơ quan điều tra của Lực lượng Cảnh sát nhân dân.

Cục điều tra của Lực lượng Cảnh sát nhân dân điều tra các tội phạm quy định tại Điều 8 của Pháp lệnh này, khi thấy cần trực tiếp điều tra.

Phòng điều tra của Lực lượng Cảnh sát nhân dân cấp tỉnh điều tra các tội phạm quy định tại Điều 8 của Pháp lệnh này, khi các tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp tỉnh và các tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của cơ quan điều tra cấp dưới, nhưng xét thấy cần trực tiếp tiến hành điều tra.

Đội điều tra của Lực lượng Cảnh sát nhân dân cấp huyện điều tra các tội phạm quy định tại Điều 8 của Pháp lệnh này, khi các tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp huyện.

Điều 10

Nhiệm vụ, quyền hạn điều tra của các cơ quan khác của Lực lượng Cảnh sát nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

Các cục Cảnh sát trực tiếp đấu tranh chống tội phạm kinh tế và các tội xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; các phòng Cảnh sát trực tiếp đấu tranh chống tội phạm kinh tế và các tội xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, ban giám thị trại tạm giam ở cấp tỉnh và trại giam, trong khi làm nhiệm vụ của mình mà phát hiện sự việc có dấu hiệu phạm tội quy định tại Điều 8 của Pháp lệnh này đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì ra quyết định khởi tố vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, lấy lời khai, khám xét, thu giữ, bảo quản vật chứng và tài liệu liên quan trực tiếp đến vụ án; khi xét cần ngăn chặn ngay việc người có hành vi phạm tội chạy trốn, tiêu huỷ chứng cứ hoặc tiếp tục thực hiện tội phạm thì tạm giữ ngay người đó và xin ngay lệnh bắt khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền; trong thời hạn 6 ngày, kể từ ngày ra quyết định khởi tố vụ án phải chuyển hồ sơ vụ án cho cơ quan điều tra có thẩm quyền của Lực lượng Cảnh sát nhân dân.

MỤC B

CƠ QUAN ĐIỀU TRA VÀ CÁC CƠ QUAN KHÁC CỦA LỰC LƯỢNG AN NINH NHÂN DÂN ĐƯỢC GIAO NHIỆM VỤ TIẾN HÀNH MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU TRA.

Điều 11

Thẩm quyền điều tra của cơ quan điều tra và các cơ quan khác của Lực lượng An ninh nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

Cơ quan điều tra và các cơ quan khác của Lực lượng An ninh nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có thẩm quyền điều tra:

a) Các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội phá hoại hoà bình chống loài người và tội phạm chiến tranh quy định tại Chương I và Chương XII Phần "Các tội phạm" của Bộ luật hình sự, trừ những tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân. Đối với những tội phạm quy định tại các điều 94, 95, 96 và 97 của Bộ luật hình sự thì việc phân công trách nhiệm điều tra giữa các cơ quan điều tra của Lực lượng Cảnh sát nhân dân và Lực lượng An ninh nhân dân do Bộ trưởng Bộ nội vụ quyết định.